

Số: 22 /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Thực hiện thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính liên ngành theo TTLT số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ tư pháp, Viện trưởng VKSND tối cao, Chánh án TAND tối cao

Thực hiện Công văn số 554/VKSTC-V11 ngày 25/02/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 (sau đây viết tắt là TTLT số 12/2021). Để bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, chất lượng công tác thống kê kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính, nhất là trong việc tổng hợp, đối chiếu số liệu liên ngành, phục vụ có hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân các cấp và công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động nghiệp vụ kiểm sát, công tác tham mưu, tổng hợp báo cáo, công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn hoạt động kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính của Ngành; Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin - Cục 2) hướng dẫn như sau:

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện), Phòng Kiểm sát Thi hành án dân sự (Phòng 11) hoặc Bộ phận Kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh) chủ trì, phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp để rà soát, đối chiếu, thống nhất số liệu tại Biểu số 04/TKLN-THADS và phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp để rà soát, đối chiếu, thống nhất số liệu tại Biểu số 01/TKLN-THADS.

1.2. Lãnh đạo VKSND các cấp phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra định kỳ, đột xuất, bảo đảm tính kết nối, chính xác, thống nhất về số liệu thống kê của cùng 1 chỉ tiêu trong cùng 1 kỳ báo cáo giữa báo cáo thống kê theo TTLT số 12/2021 với báo cáo thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và báo cáo thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2019 của Viện trưởng



VKSND tối cao), cụ thể: Biểu số 28/2019 và một số tiêu chí về vi phạm trong thi hành án dân sự và thi hành án hành chính tại Biểu số 33/2019.

1.3. Trách nhiệm chủ trì, phối hợp thống nhất số liệu, tiếp ký đối với các Biểu số 01, Biểu số 04 theo TTLT số 12/2021 thực hiện như sau:

- Tại VKSND cấp huyện: cán bộ làm công tác kiểm sát THADS lập biểu, thống nhất số liệu và tiếp ký với Cơ quan THADS cùng cấp, sau đó gửi báo cáo thống kê liên ngành của cấp mình đến Phòng Kiểm sát Thi hành án dân sự (Phòng 11) hoặc Bộ phận Kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

- Tại VKSND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Phòng Kiểm sát Thi hành án dân sự (Phòng 11) hoặc Bộ phận Kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính thống nhất số liệu, tiếp ký với Cơ quan THADS cùng cấp, tổng hợp báo cáo 2 cấp, sau đó gửi báo cáo thống kê về Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, VKSND tối cao.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Đến kỳ thống kê theo quy định của TTLT số 12/2021, các đơn vị tổng hợp biểu mẫu bằng bảng EXCEL kèm theo công văn này (để tại Cổng thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong chuyên mục “Thông báo” và “Công tác Thống kê và Công nghệ thông tin”, điền số liệu đúng theo biểu mẫu quy định của TTLT số 12/2021 và giữ nguyên định dạng EXCEL (nếu tiêu chí nào không có số liệu thì điền số “0”), gửi về Phòng Thống kê dân sự, Cục 2 theo địa chỉ tkds_vkstc@vks.gov.vn; đồng thời gửi bằng văn bản qua đường bưu điện. Nếu có sai sót, phải kịp thời hiệu chỉnh số liệu và báo cáo Viện kiểm sát cấp trên theo quy định. Đối với những đơn vị có đính chính hoặc điều chỉnh số liệu, ngoài việc báo cáo theo đường công văn (công văn phải do lãnh đạo Viện ký) và gửi lại số liệu, các đơn vị cần điện thoại trực tiếp về Cục 2 để kịp thời điều chỉnh, đề phòng trường hợp cả công văn đính chính bị thất lạc và việc truyền lại dữ liệu không thành công.

2.2. Theo quy định tại TTLT 12/2021, Kỳ thống kê bắt đầu từ ngày 01/10 năm trước và kết thúc vào ngày 30/9 năm kế tiếp liền kề, bao gồm kỳ báo cáo 3 tháng, kỳ báo cáo 6 tháng, kỳ báo cáo 10 tháng và kỳ báo cáo 12 tháng. **Phương pháp thống kê là phương pháp lũy kế**, tức là kỳ thống kê tháng lấy số liệu từ ngày 01/10 của năm trước và kết thúc vào ngày cuối cùng của các tháng tương ứng với kỳ thống kê đó, số liệu thống kê là số liệu của kỳ thống kê tháng trước cộng với số liệu của tháng báo cáo.

Cụ thể: Kỳ báo cáo 3 tháng số liệu bao gồm: Số đầu kỳ + số phát sinh của tháng 10 + tháng 11 + tháng 12;

Kỳ báo cáo 6 tháng số liệu bao gồm: Số đầu kỳ + số phát sinh của tháng 10 + tháng 11 + tháng 12 + tháng 01 + tháng 02 + tháng 3;

Kỳ báo cáo 10 tháng số liệu bao gồm: Số đầu kỳ + số phát sinh của tháng 10 + tháng 11 + tháng 12 + tháng 01 + tháng 02 + tháng 3 + tháng 4 + tháng 5 + tháng 6 + tháng 7;

Kỳ báo cáo 12 (báo cáo năm) tháng số liệu bao gồm: Số đầu kỳ + số phát sinh của tháng 10 + tháng 11 + tháng 12 + tháng 01 + tháng 02 + tháng 3 + tháng 4 + tháng 5 + tháng 6 + tháng 7 + tháng 8 + tháng 9.

2.3. Do số liệu các kỳ thống kê trong Báo cáo thống kê liên ngành sử dụng phương pháp lũy kế (thống kê của cơ quan Thi hành án dân sự cũng đang sử dụng phương pháp này), trong khi thống kê Biểu số 28/2019, Biểu 33/2019 của Ngành kiểm sát thống kê theo từng tháng nên khi khai thác, sử dụng trong báo cáo tháng, các đơn vị cần lấy số liệu trong kỳ báo cáo thống kê theo TTLT 12/2021 trừ đi số liệu của kỳ báo cáo tháng trước để ra số liệu của kỳ báo cáo của tháng đó; sau đó sử dụng số liệu này để xây dựng Biểu số 28/2019 và một số tiêu chí về vi phạm trong thi hành án dân sự và thi hành án hành chính trong Biểu 33/2019.

2.4. Thời điểm thực hiện:

Từ kỳ báo cáo thống kê 06 tháng năm 2022.

3. Lưu trữ số liệu thống kê

Vì kỳ báo cáo thống kê theo TTLT số 12/2021 trùng với kỳ báo cáo thống kê phục vụ báo cáo của Viện trưởng trước kỳ họp Quốc hội nên để đáp ứng việc tổng hợp số liệu báo cáo khi cần thiết theo yêu cầu, bảo đảm sự thống nhất, chính xác, đầy đủ và kịp thời về số liệu, trước mắt các đơn vị phải lưu trữ có hệ thống các tệp số liệu thống kê theo từng kỳ báo cáo để khai thác, sử dụng số liệu được thuận tiện.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác thống kê TTLT số 12/2021, yêu cầu các đơn vị nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần kịp thời trao đổi với Cục 2, VKSND tối cao để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Duy Giảng - Phó Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ 11, Văn phòng, Cục 2 VKSTC;
- Tổng cục THADS, BTP (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục 2.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỘI PHẠM
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



Nguyễn Như Hùng